

TƯ TƯỞNG, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH VỀ XÂY DỰNG Ý THỨC TÔN TRỌNG NHÂN DÂN, PHÁT HUY DÂN CHỦ, CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

ThS. VÕ THỊ BÍCH DIỄM
Trưởng Chính trị TP Cần Thơ



Hồ Chủ tịch tát nước chống hạn ở cánh đồng Quang Tô, xã Đại Thanh, tỉnh Hà Tây (1958).
Ảnh: TƯ LIỆU.



Xem hình mẫu xây dựng thủ đô Hà Nội, Người dân dò về vấn đề nhà ở của Nhân dân lao động (1959). Ảnh: TƯ LIỆU.

Sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn cán bộ, đảng viên: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh. Chúng ta phải yêu dân, kính dân thì dân mới yêu ta, kính ta”⁽¹⁾ và “Phải củng cố mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng”⁽²⁾. Tư tưởng luôn tôn trọng Nhân dân, gần dân, thân dân, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân, chăm lo đến lợi ích của dân của Người là một tư tưởng lớn, mang tính văn hóa, nhân văn cao cả và tính cách mạng, tính nhân dân sâu sắc. Người chắt chiu để lại cho chúng ta một hệ thống các quan niệm, quan điểm sâu sắc và hiện đại về dân chủ mà còn là tấm gương mẫu mực thực hành dân chủ, tôn trọng Nhân dân. Đặc biệt, trong tình hình hiện nay, khi cả nước đang tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trong đó, nội dung học tập tư tưởng đạo đức, phong cách của Người về xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ và chăm lo đời sống Nhân dân đã và đang được Đảng ta đặc biệt quan tâm nhằm hướng đến xây dựng đất nước thật sự dân chủ, công bằng và văn minh.

❖ XÂY DỰNG Ý THỨC TÔN TRỌNG NHÂN DÂN

Tư tưởng tôn trọng Nhân dân trước hết được thể hiện ở những bài nói, bài viết mang tính lý luận bàn về dân, dân làm chủ, dân là chủ,... của

Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong đó, Người luôn coi trọng sức mạnh và trí tuệ của Nhân dân; Người thường xuyên giáo dục cán bộ phải làm tốt công tác vận động Nhân dân để chung sức, chung lòng xây dựng và bảo vệ đất nước. Điều quan trọng là kiên trì giải thích cho dân hiểu trách nhiệm, quyền hạn và lợi ích của mình. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng căn dặn: Người lãnh đạo chân chính bao giờ và bất cứ việc gì cũng phải bàn bạc với dân, hỏi ý kiến và kinh nghiệm của dân, sao cho phù hợp với trình độ văn hóa, thói quen sinh hoạt, lòng ham ý muốn của dân. Xét cho cùng, mọi cái đều từ dân mà ra và trở về nơi dân. Để cho dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra mới là trọng dân.

Bên cạnh đó, trong hoạt động thực tiễn Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tôn trọng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân. Theo Người, tôn trọng và lắng nghe ý kiến của Nhân dân cũng chính là trọng dân, là vì dân, vì một xã hội phát triển bền vững, hài hòa. Là cơ quan quản lý nhà nước, là cán bộ lãnh đạo phải biết tôn trọng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân thông qua các tổ chức đoàn thể đại diện như: Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, v.v... Những vấn đề liên quan đến đường lối chính sách, đến cơ chế tổ chức có liên quan đến sinh mệnh, cuộc sống, tương lai hy vọng của hàng chục triệu quần chúng, nếu không có ý kiến của quần chúng, không tập hợp được trí tuệ của quần chúng sẽ không tránh khỏi những hạn chế sai lầm.

Nhưng điều đặc biệt ở Chủ tịch Hồ Chí Minh mà chúng ta đã tìm thấy trong hoạt động thực tiễn đó là Người có phong cách rất đặc biệt để gần dân. Đó là phong cách cao thượng đến giản dị. Điều đó thể hiện ở những công việc giản dị, đơn sơ hàng ngày khi tiếp xúc với dân, ở cách cư xử đầy tính nhân văn của tình người, tình làng, nghĩa xóm. Chính vì “trọng dân” nên Người đến với dân, “trọng dân” nên Người gần gũi với các cụ già, trẻ thơ, thăm hỏi ân cần



Học tập và làm theo lời Bác dạy trong những năm qua lãnh đạo Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam TP. Cần Thơ luôn quan tâm chăm lo các hộ gia đình chính sách, người nghèo không để ai bị bỏ lại phía sau. Ảnh: AN NHIÊN.

những người dân lương thiện, lao động cần cù, một nắng hai sương, an ủi họ, tạo mọi điều kiện để họ có cơ hội sống tốt, sống khỏe, sống vì mình, vì người, vì cộng đồng của 54 dân tộc anh em,...

Tư tưởng trọng dân và phong cách gần dân của Hồ Chí Minh là điểm hội tụ hợp thành đạo đức Hồ Chí Minh. Người là hiện thân của đạo đức, tình cảm, lương tâm, danh dự vì Nhân dân. Tư tưởng yêu nước, thương thân, trọng dân, suốt đời vì cách mạng, vì nhân dân mà Bác đã hy sinh phấn đấu, không ham danh lợi cho cá nhân, với một lối sống giản dị, khiêm nhường đã trở thành tấm gương đạo đức, một phong cách vô cùng trong sáng để toàn thể cán bộ, đảng viên chúng ta hiện nay học tập và noi theo.

❖ THỰC HÀNH DÂN CHỦ VÀ PHÁT HUY DÂN CHỦ TRONG DÂN

Trong tác phẩm “Thường thức chính trị” viết năm 1953, Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Ở nước ta chính quyền là của Nhân dân, do Nhân dân làm chủ... Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy. Thế là dân chủ”. Xã hội nào bảo đảm cho điều

đó được thực thi thì đó là một xã hội thực sự dân chủ. Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên không bao giờ được quên “dân là chủ”, “mọi quyền hành đều ở nơi dân”, Nhân dân thật sự là ông chủ tối cao của chế độ mới. Người viết: “Chính quyền dân chủ có nghĩa là chính quyền do người dân làm chủ”. Nước ta là nước dân chủ, địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ, “Nước ta là nước dân chủ, mọi người có quyền làm, có quyền nói”. “Nhiệm vụ của chính quyền dân chủ là phục vụ Nhân dân”.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được khai sinh, Hồ Chí Minh đã chủ trương xây dựng và ban hành bản Hiến pháp mới. Hiến pháp năm 1946 đặt cơ sở pháp lý đầu tiên cho việc thực hiện quyền lực của nhân dân. Điều đó thể hiện rõ ở Chương II Hiến pháp năm 1946 gồm 18 điều quy định về nghĩa vụ và quyền lợi công dân, Điều 6, ghi rõ: “Tất cả các cơ quan nhà nước đều phải dựa vào Nhân dân, liên hệ chặt chẽ với Nhân dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự kiểm soát của Nhân dân. Tất cả các nhân viên cơ quan nhà nước đều phải trung thành với chế độ dân chủ Nhân dân, tuân theo Hiến pháp

và pháp luật, hết lòng hết sức phục vụ Nhân dân”.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn dặn: Phải ra sức thực hành dân chủ, thật sự tôn trọng quyền làm chủ của quần chúng, dân chủ về kinh tế, dân chủ về chính trị. Theo Người “Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến”, “Có dân chủ thì dân mới tin, mới dám nói, mới có sự sáng tạo”, do đó mới tạo nên động lực. Người khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân... Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”. Vì vậy, phải thực hiện một nền dân chủ của Nhân dân, đảm bảo lợi ích chính đáng của dân, dân chủ thực sự cho dân. Đồng thời, cũng phải đề ra quyền lợi và nghĩa vụ rõ ràng cho mỗi công dân làm theo đúng Hiến pháp và pháp luật.

Không chỉ nhắc nhở cán bộ học dân, tin dân; nhấn nhủ Nhân dân lựa chọn cán bộ xứng đáng đại diện cho quyền lợi của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn là người “nói đi đôi với làm”, là người thực hành đường lối cách mạng vì Nhân dân sâu sắc nhất, triệt để nhất. Người luôn là tấm gương sáng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên noi theo về lắng nghe, tôn trọng ý kiến của Nhân dân và tinh thần dân chủ trong mọi hoàn cảnh.

❖ CHĂM LO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

Tư tưởng chăm lo đời sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh bao hàm các nội dung lớn như: Đời sống của người dân phải đầy đủ cả về vật chất lẫn tinh thần; Nhân dân phải được tự do với một xã hội tiến bộ và công bằng, với hành lang pháp lý bảo đảm quyền con người của người dân một cách đầy đủ và người dân thực sự là chủ trong xã hội mới.

Tư tưởng đó của Người được thể hiện rõ qua mong ước cháy bỏng: “Tôi chỉ có một ham

muốn, ham muốn tốt bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành”⁽¹⁾. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, giành độc lập dân tộc và đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho người dân là hai mục tiêu cốt lõi của cách mạng Việt Nam; độc lập dân tộc và ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân là hai nội dung xuyên suốt, bao trùm, quan hệ khăng khít và biện chứng.

Trong mọi hoàn cảnh lịch sử, kể cả tình thế cách mạng khó khăn, thách thức như “ngàn cân treo sợi tóc”, việc bảo đảm cuộc sống Nhân dân vẫn luôn là một nhiệm vụ ưu tiên hàng đầu. Chính vì vậy, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra sáu nhiệm vụ cấp bách cần giải quyết nhằm đáp ứng những đòi hỏi trước mắt của Nhân dân, trong đó có chống nạn đói. Người chỉ rõ, đói nghèo là một trong ba thứ giặc cần phải diệt và Người đã tập trung mọi nỗ lực lãnh đạo toàn dân “diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Chính phủ tập trung vào những công việc cụ thể là: Chống nạn đói, nạn dốt và xóa các tệ nạn xã hội; bỏ thuế thân, thuế chợ, thuế đò; thực hiện tín ngưỡng tự do; lương giáo đoàn kết... Đó là những nội dung, biện pháp và bước đi quan trọng để đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân.

Theo Hồ Chí Minh, để chăm lo tốt cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân trước hết là việc xây dựng nhà nước thực sự là nhà nước của dân, do dân, vì dân. Để Nhà nước giữ vững bản chất Nhân dân, làm tròn nhiệm vụ quản lý xã hội, tổ chức xây dựng cuộc sống mới ấm no, hạnh phúc. Quan tâm chăm lo đời sống ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân, Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm chỉ đạo Chính phủ ban hành chính sách an sinh xã hội và các chính sách giảm thuế để tạo điều kiện cho Nhân dân làm ăn thuận lợi.

Năm 1955, nói chuyện tại Hội nghị sản xuất cứu đói, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định trách nhiệm của Đảng, Chính phủ đối với cuộc sống hàng ngày của dân. Người nhấn mạnh: “Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi, nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi...”. Bước sang thời kỳ quá độ xây dựng chủ nghĩa xã hội, Người khẳng định: “Mục đích của Chủ nghĩa xã hội là gì? Nói một cách giản đơn và dễ hiểu là: Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, trước hết là Nhân dân lao động”.

Và trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người luôn thể hiện tư tưởng chăm lo đời sống cho Nhân dân qua hoạt động thực tiễn suốt 24 năm lãnh đạo Nhà nước. Người luôn căn dặn, nơi nào người dân còn đói nghèo, cuộc sống chưa được no ấm, nơi nào dân còn chưa được hạnh phúc, nơi nào còn để Nhân dân phải lo cái ăn, cái mặc và nơi nào chưa bảo đảm được y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục và nhà ở thì nơi đó tổ chức Đảng và chính quyền chưa hoàn thành tốt chức trách và nhiệm vụ của mình trước Nhân dân. Người đưa ra những biện pháp kiểm tra, kiểm soát và có hình thức kỷ luật nghiêm những nơi, những địa phương không hoàn thành nhiệm vụ đó.

Trước lúc đi xa, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn đau đáu nỗi lòng về chăm lo cuộc sống của Nhân dân, Người đã căn dặn toàn Đảng rằng: Đảng coi việc “làm đầy tớ” của Nhân dân, phục vụ Nhân dân, chăm lo cuộc sống vật chất, tinh thần của Nhân dân là trách nhiệm, là vinh dự và niềm hạnh phúc. ❀

(1) Hồ Chí Minh, Toàn tập, Tập 4, Nxb CTQG, H.2000, tr. 56.

(2) Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng ngày 11-2-1951.

(3) Hồ Chí Minh: Toàn tập, t.4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr. 161.